TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ P** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2023/HS-ST
Ngày 17/3/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Thanh Thúy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lương Văn Kiên

2. Bà Nguyễn Thị Bích Thủy

- Thư ký phiên tòa: Ông Thủy Sơn Phương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Vinh - Kiểm sát viên

Trong ngày 17 tháng 3 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 03/2023/TLST - HS ngày 09 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2023/QĐXXST - HS ngày 23 tháng 02 năm 2023 đối với các bị cáo:

1/ **NGUYỄN VŨ T** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 28 tháng 5 năm 1977 tại Hà Tĩnh; nơi cư trú: Tổ 09, phường HL, thành phố P, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thế T, sinh năm 1954 và bà Trần Thị Hồng M, sinh năm 1956; bị cáo có vợ Ngô Thị P sinh năm 1982 và 03 con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2017; nhân thân tốt; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ, tạm giam từ ngày 04 tháng 11 năm 2022 đến ngày 23 tháng 11 năm 2022, ngày 23 tháng 11 năm 2022 được áp dụng biện pháp Bảo lĩnh. Hiện bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

2/ **NGUYỄN TRUNG V** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 01 tháng 5 năm 1981 tại Gia Lai; nơi cư trú: Tổ 13, phường HL, thành phố P, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn H, sinh năm 1945 và bà Lê Thị L, sinh năm 1953; bị cáo có vợ Cao Thị H, sinh năm 1989 và 02 con sinh năm 2013 và 2019; nhân thân tốt; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ, tạm giam từ ngày 04 tháng 11 năm 2022

đến ngày 15 tháng 11 năm 2022, ngày 15 tháng 11 năm 2022 áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

3/ **ĐẶNG VĂN H** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 20 tháng 11 năm 1978 tại Bình Định; nơi cư trú: Tổ 09, phường HL, thành phố P, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Tiến D, sinh năm 1952 (đã chết) và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1954 (đã chết); bị cáo có vợ Nguyễn Hồng L, sinh năm 1981 và 02 con, sinh năm 2006 và 2017; nhân thân tốt; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ, tạm giam từ ngày 04 tháng 11 năm 2022 đến ngày 15 tháng 11 năm 2022, ngày 15 tháng 11 năm 2022 áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

4/ **LÊ PHƯỚC V1** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 16 tháng 12 năm 1987 tại Bạc Liêu; Thường trú: Số 45 đường số 6, tổ dân phố 55, khu phố 3, phường AL, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh và tạm trú: Tổ 09, phường HL, thành phố P, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Ngọc Trường, sinh năm 1955 (đã chết) và bà Lâm Thu H, sinh năm 1964; bị cáo có vợ Ngô Thị Phương D, sinh năm 1989 và 01 con, sinh năm 2020; nhân thân tốt; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ, tạm giam từ ngày 04 tháng 11 năm 2022 đến ngày 15 tháng 11 năm 2022, ngày 15 tháng 11 năm 2022 áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người tham gia tố tụng khác*:

Người làm chứng: Anh Quang Triệu V2, sinh năm 1978; địa chỉ: 10/9 QT, phường TS, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Vũ T, Nguyễn Trung V, Đặng Văn H và Lê Phước V1 có quan hệ quen biết nhau. T có kinh doanh một số phòng trọ tại nhà của mình ở số 258 đường CMTT, Tổ 09, phường HL, TP.P, tỉnh Gia Lai; V1 đang thuê trọ tại nhà T ở địa chỉ trên để bán cà phê, giải khát. Khoảng 13 giờ 30 ngày 04 tháng 11 năm 2022, khi đang cùng ngồi uống nước tại quán của V1, thì T khởi xướng và rủ V, H, V1 đánh bài *"Phỏm"* được thua bằng tiền, sau đó cùng nhau đi nhậu; V, H và V1 đều đồng ý. T đi mua 02 bộ bài tú-lơ-khơ (loại 52 lá), rồi vào phòng trọ thứ 3 (tính từ cửa đi vào) của gia đình T lấy 01 khăn vải kích thước (70x135)cm trải lên mặt bàn trong phòng trọ để làm nơi đánh bạc. Lúc này khoảng 13 giờ 45 phút cùng ngày, T, V, H và V1 thống nhất mỗi người lấy ra khoảng 2.000.000 đồng để đánh bạc, mức đánh mỗi ván từ 20.000 đồng đến 100.000 đồng và sẽ đánh đến khoảng 16

giờ, rồi cùng nhau đi nhậu (ai T, thua gì cũng nghỉ). T lấy ra 2.040.000 đồng, V lấy ra 2.000.000 đồng, H lấy ra 1.980.000 đồng, V1 lấy ra 2.020.000 đồng để trên tấm khăn vải. Trong phòng lúc này có anh Quang Triệu V2 ngồi xem. Đến 14 giờ cùng ngày, khi T, V, H và V1 đang đánh ván bài đầu tiên, thì cả 04 người bị Công an phường HL, thành phố P phát hiện, bắt quả tang, thu giữ tang vật và chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P để điều tra, xử lý.

Cách thức đánh bài *"Phỏm"* như sau: Người chia bài đầu tiên cầm 52 lá bài chia theo vòng tròn cho cả bốn người, 03 người kia mỗi người 09 lá bài, riêng người chia bài thì 10 lá; số bài còn lại người chia bài để úp xuống tấm khăn vải. Người chia bài sẽ là người đánh trước, đánh bất kỳ một lá bài trong số 10 lá bài được chia xuống. Nếu người bên cạnh liền kề theo chiều kim đồng hồ (hoặc ngược lại) ăn được lá bài này để tạo thành *"Phỏm"*, thì sau đó sẽ phải đánh xuống một lá bài bất kỳ trong số 09 lá bài được chia lúc đầu. Nếu người liền kề không ăn được lá bài mà người đầu tiên đánh xuống, thì sẽ được lấy 01 lá bài trên cùng của xấp bài đang úp dưới tấm khăn; tiếp đó, người này sẽ phải đánh xuống bất kỳ một lá bài nào trong số 10 lá bài đang cầm trên tay. Người tiếp theo sẽ tiếp tục với hình thức đánh như vậy. Trong mỗi ván bài, một người sẽ được đánh xuống hoặc lấy lên 04 lần, tương ứng với 04 lá bài; nếu ăn của người bên cạnh, thì chỉ ăn được 03 lần, tương ứng với 03 lá bài. Xong mỗi ván bài, nếu 09 lá bài cầm trên tay của người nào không có *"Phỏm"*, nghĩa là không có ít nhất 03 lá bài liên tiếp cùng màu, cùng nước với nhau (ví dụ: 2 cơ - 3 cơ - 4 cơ) hoặc không có ít nhất 03 lá bài cùng loại với nhau (ví dụ: 2 cơ - 2 rô - 2 chuồn) thì bị *"Cháy"* (nghĩa là không có *"Phỏm"*). Nếu những người còn lại có *"Phỏm"*, thì sẽ tính điểm các lá bài còn lại với nhau sau khi đã bỏ riêng *"Phỏm"* ra, ai ít điểm sẽ T, ai nhiều điểm sẽ thua. Điểm được tính như sau: lá bài A (tức át) là 01 điểm, lá bài 2 là 02 điểm, lá bài 3 là 03 điểm... lá bài J là 11 điểm, lá bài Q là 12 điểm, lá bài K là 13 điểm. Người bị cháy và người có nhiều điểm hơn bị thua và phải chung tiền cho người T (là người có *"Phỏm"* và ít điểm). Nếu trong một ván bài mà cả 04 người đều có *"Phỏm"*, thì phân định ăn thua cũng bằng cách tính điểm như trên. Nếu trong một ván bài, người nào có 03 *"Phỏm"* thì gọi là *"Ù"* và được 03 người còn lại chung tiền.

Nguyễn Vũ T, Nguyễn Trung V, Đặng Văn H và Lê Phước V1 thống nhất mức chung tiền thắng thua cụ thể: Nếu cả 04 người cùng có *"Phỏm"*, thì người nhiều điểm nhất (thua nhất) phải chung cho người ít điểm nhất (thắng) 60.000 đồng, người thua nhì phải chung cho người thắng 40.000 đồng, người thua ba phải chung cho người thắng 20.000 đồng. Nếu trong một ván bài có người *"Cháy"* (không có *"Phỏm"*), thì phải chung cho người thắng ván đó 80.000 đồng. Nếu ván nào có 01 người *"Ù"*, thì mỗi người còn lại phải chung cho người *"Ù"* 100.000 đồng. Trong mỗi ván bài, nếu người nào bị người liền kề ăn lá bài mình đánh xuống, thì cũng phải chung tiền cho người ăn lá bài đó, như sau: Lá bài thứ nhất bị ăn phải chung 20.000 đồng, là bài thứ hai bị ăn phải chung 40.000 đồng. Nếu bị

ăn cả 03 lá bài (dẫn đến người ăn 03 lá bài này *"Ù"*), thì người bị ăn phải chung tiền cho người ăn 03 lá bài 200.000 đồng (gọi là đền bài) và 02 người còn lại không phải chung tiền.

Qua điều tra, xác định số tiền Nguyễn Vũ T, Nguyễn Trung V, Đặng Văn H và Lê Phước V1 dùng để đánh bạc với nhau cụ thể là: T 2.040.000 đồng (hai triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng), H 1.980.000 đồng (một triệu chín trăm tám mươi nghìn đồng), V 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) và V1 2.020.000 đồng (hai triệu không trăm hai mươi nghìn đồng); tổng cộng là 8.040.000 đồng (tám triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng).

Tại Bản cáo trạng số 26/CT - VKS ngày 09 tháng 01 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P truy tố các bị cáo Nguyễn Vũ T, Nguyễn Trung V, Đặng Văn H và Lê Phước V1 về tội "*Đánh bạc*" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên và đồng ý với nội dung truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P nêu trong Bản cáo trạng.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị xét xử các bị cáo Nguyễn Vũ T, Nguyễn Trung V, Đặng Văn H và Lê Phước V về tội "*Đánh bạc*" và đề xuất hình phạt chính như sau:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Vũ T mức án từ 09 (chín) tháng đến 01 (một) năm tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Trung V mức án từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Đặng Văn H mức án từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Lê Phước V mức án từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng.

Đối với hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Nguyễn Vũ T, Nguyễn Trung V và Đặng Văn H do hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn theo xác nhận của chính quyền địa phương; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Lê Phước V do bị cáo không có thu nhập ổn định, hiện đang ở nhà thuê

Ngoài ra Đại diện Viện kiểm sát còn đề xuất hướng xử lý vật chứng và án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với anh Quang Triệu V2 là người có mặt tại địa điểm đánh bạc nhưng các bị cáo Nguyễn Vũ T, Nguyễn Trung V, Đặng Văn H và Lê Phước V1 đều khai nhận anh Quang Triệu V2 chỉ ngồi xem, không có lời nói, hành động giúp sức hoặc xúi giục nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P không xử lý trách nhiệm hình sự đối với anh Quang Triệu V2 là phù hợp quy định pháp luật.

[2] Về hành vi của các bị cáo: Lúc 14 giờ 00 ngày 04 tháng 11 năm 2022, sau khi được Nguyễn Trung V, Đặng Văn H cùng Lê Phước V1 đồng ý tham gia, Nguyễn Vũ T đã chuẩn bị các công cụ cho việc đánh bài và tại phòng trọ số 03 nhà của T số 258 CMTT, tổ 09, phường HL, thành phố P, tỉnh Gia Lai, T, V, H và V1 cùng nhau đánh bài ăn tiền bằng hình thức đánh phỏm. Khi cả nhóm đang đánh bài thì bị Công an phường HL, thành phố P phát hiện, bắt quả tang thu giữ trên chiếu bạc số tiền 8.040.000 (tám triệu không trăm bốn mười nghìn) đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cùng công cụ phạm tội.

Tội đánh bạc quy định " *Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng…. thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm*". Các bị cáo Nguyễn Vũ T, Nguyễn Trung V, Đặng Văn H và Lê Phước V1 tham gia đánh bài phỏm với mục đích được thua bằng tiền trái quy định của pháp luật với tổng số tiền thu giữ được trực tiếp tại chiếu bạc là 8.040.000 đồng đã đủ yếu tố cấu thành tội "***Đánh bạc***" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo Nguyễn Vũ T là người khởi xướng, chuẩn bị công cụ, địa điểm và cùng các bị cáo Nguyễn Trung V, Đặng Văn H và Lê Phước V1 thực hiện hành vi phạm tội.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng đến nếp sống văn minh, xâm phạm trật tự an toàn công cộng, gây mất trật tự an ninh tại địa phương, là nguồn gốc

của nhiều loại tội phạm khác. Các bị cáo đều là người đã trưởng thành, hoàn toàn nhận thức được đánh bạc trái quy định của pháp luật là hành vi vi phạm pháp luật nhưng vì lợi ích cá nhân nên các bị cáo cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó cần thiết áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo để cảnh tỉnh răn đe đồng thời ngăn ngừa các bị cáo tiếp tục phạm tội, trong đó mức hình phạt của bị cáo Nguyễn Vũ T cao hơn các bị cáo khác.

Tuy nhiên, các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đều thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Ngoài ra bị cáo T, V và H là lao động chính trong gia đình là tỉnh tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tương ứng với từng bị cáo để giảm nhẹ mức hình phạt khi quyết định.

Đồng thời, xét đến các bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự và nơi cư trú rõ ràng, không cần thiết phải cách ly các bị cáo khỏi xã hội mà cho các bị cáo hưởng chế định án treo, giao các bị cáo cho gia đình và chính quyền địa phương quản lý, giáo dục cũng đủ sức răn đe, cảnh tỉnh đối với các bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội đồng thời thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[3] Hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử nhận định cần áp dụng hình phạt bổ sung với hình thức phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Vũ T và Lê Phước V1. Bị cáo T mặc dù được chính quyền địa phương xác nhận có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nhưng bị cáo là người khởi xướng. Bị cáo V1 vẫn có công việc và thu nhập trên thực tế.

[4] Về vật chứng vụ án:

Đối với số tiền 8.040.000 (tám triệu không trăm bốn mươi nghìn) đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam là số tiền Các bị cáo Nguyễn Vũ T, Nguyễn Trung V, Đặng Văn H và Lê Phước V1 bỏ ra để đánh bạc được thu giữ trực tiếp tại chiếu bạc nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với 01(một) khăn vải màu trắng, kích thước (70x135)cm và 02 (một) bộ bài tú lơ khơ gồm 52 lá bài trong đó có 01 (một) bộ bài đã qua sử dụng là công cụ các bị cáo sử dụng thực hiện hành vi phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Vũ T, Nguyễn Trung V, Đặng Văn H và Lê Phước V1

phạm tội "***Đánh bạc***"

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, Điều 50, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Vũ T 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung V 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án.

Xử phạt bị cáo Đặng Văn H 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, Điều 50, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Lê Phước V1 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao các bị cáo Nguyễn Vũ T, Nguyễn Trung V, Đặng Văn H và Lê Phước V1 cho Ủy ban nhân dân phường HL, thành phố P, tỉnh Gia Lai giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp các bị cáo Nguyễn Vũ T, Nguyễn Trung V, Đặng Văn H và Lê Phước V1 thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Vũ T 10.000.000 (mười triệu) đồng, bị cáo Lê Phước V1 18.000.000 (mười tám triệu) đồng sung công quỹ Nhà nước.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 8.040.000 (tám triệu không trăm bốn mươi nghìn) đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

Tịch thu tiêu hủy 01(một) khăn vải màu trắng, kích thước (70x135)cm (khăn vải cũ đã qua sử dụng), 01 (một) bộ bài tú lơ khơ đã qua sử dụng, gồm 52 lá bài và 01 (một) bộ bài tú lơ khơ chưa qua sử dụng, gồm 52 lá bài.

(Tất cả theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09 tháng 01 năm 2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố P và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P).

- Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc các bị cáo Nguyễn Vũ T, Nguyễn Trung V, Đặng Văn H và Lê Phước V1, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố P;
- Cơ quan điều tra Công an thành phố P;
- Nhà tạm giữ Công an thành phố P;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Gia Lai;
- Chi cục thi hành án dân sự thành phố P;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký
Võ Thị Thanh Thuý

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**